

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 44/2018/HSPT
Ngày: 16-4-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng;

Các Thẩm phán:

- Ông Trương Văn Sang.

- Bà Hoàng Thị Thơ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thúy Thảo, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2018/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Dương Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Dương Minh H, sinh năm 1980, tại tỉnh S;

Nơi cư trú: ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh S; Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn G (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo có vợ tên Trần Thị Ngọc B và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 30/2013/HS-ST ngày 26/3/2013, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 chưa được xóa án tích; Bị cáo được tại ngoại. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Minh H có tiền án về tội cướp tài sản và không có giấy phép lái xe hạng E cấp cho người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi. Sáng ngày

12/7/2016, Dương Minh H điều khiển xe ô tô khách loại 46 chỗ ngồi biển số 72B-012.00 hướng Tr Lương – Mỹ Thuận đi từ thành phố V về tỉnh S. Khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến Km 1988+500 trên Quốc lộ 1A thuộc ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là đoạn đường có dải phân cách cứng chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt có gờ giảm tốc, có đoạn phân cách mở dành cho người đi bộ qua đường và cho xe quay đầu, tín hiệu đèn vàng nhấp nháy báo hiệu nguy hiểm và biển báo hiệu nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên” và “đường người đi bộ cắt ngang” nhưng H vẫn điều khiển xe với vận tốc 70km/h. Lúc này ở đoạn phân cách mở, hướng ngược lại có một xe ô tô tải (không rõ biển số) đang quay đầu để đi về hướng Mỹ Thuận. Khi nhìn thấy xe ô tô đang quay đầu và cách xe H khoảng 15m, H nghĩ xe tải sẽ quay đầu xong nên không giảm tốc độ. Tuy nhiên, ô tô tải quay đầu chưa được nên dừng lại và lùi xe, lúc này H đạp phanh và đánh tay lái về bên trái nhưng do xe của H chạy tốc độ nhanh nên đã lao qua phần đường ngược chiều bên trái dẫn đến xe ô tô biển số 72B-012.00 đụng vào xe ô tô biển số 66B-009.17 do anh Trần Quý Mai điều khiển hướng Mỹ Thuận – Tr Lương, sau đó xe ô tô 72B-012.00 lao vào lề bên trái đâm vào nhà của chị Trần Thị Đ. Hậu quả, hư hỏng 02 xe ô tô và 01 ngôi nhà cấp bốn cùng các tài sản trong nhà.

Tại bản kết luận định giá bổ sung tài sản số 75/2017/HĐĐG ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển số 66B-009.17 do tai nạn giao thông đường bộ gây ra là 331.817.357 đồng.

Tại bản kết luận định giá bổ sung tài sản số 76/2017/HĐĐG ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận tài sản bị hư hỏng của căn nhà cấp 4 và các tài sản khác do tai nạn giao thông đường bộ gây ra là 105.153.750 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Dương Minh H** phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”.

*Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

* Ngày 20/12/2017, bị cáo **Dương Minh H** có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận người gây ra tai nạn vào sáng ngày 12/7/2016 không phải bị cáo, bị cáo bị xử oan, người gây ra tai nạn chính là Nguyễn Hà Tr. Do tai nạn xảy ra không chết người Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Minh H có yêu cầu kháng cáo bổ sung : Bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”. Bởi vì ngày hôm đó bị cáo nằm nghỉ trên xe, bị cáo không điều khiển xe gây tai nạn mà người gây ra tai nạn ngày hôm đó là **Nguyễn Hà Tr**, Tr là người trực tiếp điều khiển xe gây ra tai nạn, bị cáo không có giấy phép lái xe hạng E cấp cho người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi, giấy phép lái xe là của Nguyễn Hà Tr, Tr cho bị cáo thuê để chạy xe, bà **Phạm Thị B** là người thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B-012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, khi bà B thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, bà B biết bị cáo không có giấy phép lái xe loại này nhưng bà B vẫn thuê bị cáo chạy, do sự việc xảy ra chỉ bị hư hỏng về tài sản nên Nguyễn Hà Tr kêu bị cáo đã nhận tội thay. Vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang để điều tra lại để xét xử đúng người, đúng tội không làm oan bị cáo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung thêm yêu cầu kháng cáo là bị cáo kêu oan với lý người gây ra tai nạn ngày hôm đó chính là **Nguyễn Hà Tr**, giấy phép lái xe là của Nguyễn Hà Tr, Tr cho bị cáo thuê để chạy xe, bà **Phạm Thị B** là người thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, khi bà B thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, bà B biết bị cáo không có giấy phép lái xe loại này nhưng bà B vẫn thuê bị cáo chạy. Trong quá trình điều tra chưa điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi, vai trò của anh Nguyễn Hà Tr và bà Phạm Thị B trong vụ án. Để không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Minh H cho rằng bị cáo không phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***” nhưng án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***” và xử phạt bị cáo **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** là oan bị cáo . Bởi vì ngày hôm đó bị cáo nằm nghỉ trên xe, bị cáo không điều khiển xe, bị cáo không phải là người gây ra tai nạn mà người gây ra tai nạn ngày hôm đó là **Nguyễn Hà Tr**, Tr là chính là người trực tiếp điều khiển xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 rồi gây ra tai nạn, ngoài ra bị cáo không có giấy phép lái xe hạng E cấp cho người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi, giấy phép lái xe là của Nguyễn Hà Tr, Tr cho bị cáo thuê để chạy xe, bà **Phạm Thị B** là người thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, khi bà B thuê bị cáo chạy chiếc xe ô tô khách biển số 72B – 012.00 loại xe 46 chỗ ngồi, bà B biết bị cáo không có giấy phép lái xe loại này nhưng bà B vẫn thuê bị cáo chạy, do sự việc xảy hậu quả không chết người mà chỉ bị hư hỏng về tài sản nên Tr kêu bị cáo nhận tội thay cho Nguyễn Hà Tr. Hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra chưa điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo Dương Minh H, hành vi và vai trò của Nguyễn Hà Tr và Phạm Thị B, bị cáo kêu oan vì bị cáo nhận tội thay cho Nguyễn Hà Tr. Vì vậy cần phải điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo Dương Minh H, hành vi và vai trò của Nguyễn Hà Tr, Phạm Thị B để không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm, với những tình tiết này tòa cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Từ những nhận định này, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Minh H. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí HSPT: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Minh H.

- Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung.

- Về án phí HSPT: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1,
TAND Tối cao tại Hà Nội;
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV & THAHS;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND thị xã C;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Thị Thu Hằng

